

Số: 806 /UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 3 năm 2014

V/v thực hiện chính sách
chi trả dịch vụ môi trường rừng

Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương,
Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông,
Tư pháp;
- UBND các huyện, thành phố.

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 1296
ĐẾN	Ngày: 12/3/14
	Chuyên:

Thực hiện Công văn số 10659/VPCP-KTN ngày 18/12/2013 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 139/TTr-SNNPTNT ngày 20/01/2014, Công văn số 201/SNN&PTNT ngày 27/01/2014, Công văn số 366/SNN&PTNT ngày 21/02/2014 về việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 156/SKHĐT-KTN ngày 17/02/2014 và ý kiến tham gia của các đại biểu dự họp ngày 06/3/2014, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Về phê duyệt danh sách các tổ chức sử dụng dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh: theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 139/TTr-SNN&PTNT ngày 20/01/2014:

Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tiếp tục phối hợp với các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố rà soát các tổ chức có sử dụng và cung ứng dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh; các cơ sở sản xuất công nghiệp có sử dụng trực tiếp nguồn nước (thuộc các đối tượng được quy định tại khoản 3, Điều 7, Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ), trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách các tổ chức sử dụng và cung ứng dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở để thực hiện.

2. Về kế hoạch thu, chi dịch vụ môi trường rừng năm 2013-2014:

a) Kế hoạch thu:

- Về thời gian thực hiện chi trả dịch vụ môi trường rừng: Thống nhất thời điểm thu từ ngày 01/01/2011 theo đúng quy định của Trung ương.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch thu chi tiết, đảm bảo đúng đối tượng và phù hợp theo quy định, làm việc thống nhất với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính để tham mưu UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện liên quan nghiên cứu các biện pháp để đảm bảo

việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh có tính khả thi cao, hiệu quả.

b) Kế hoạch chi: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng phải lập dự toán, kế hoạch chi theo đúng quy định hiện hành, làm việc thống nhất với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính để nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

3. Về lập Đề án chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Đề án chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định tại Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ. Trước mắt, ưu tiên xây dựng phương án chi trả dịch vụ môi trường rừng tại 06 lưu vực của các cơ sở sản xuất điện gồm: Thủy điện Hà Nang; thủy điện Cà Đú; thủy điện Sông Riêng; thủy điện Nước Trong; thủy điện Bình Định; thủy điện Đakđring, gửi Sở Tài chính thẩm định, hoàn tất các thủ tục có liên quan, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định, hoàn thành nội dung này chậm nhất là ngày 30/3/2014.

4. Sở Tài chính

a) Thẩm tra, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án chi trả và kế hoạch thu, chi dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh; đồng thời tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Đề án trong năm 2014.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ khoản kinh phí ban đầu để Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh có kinh phí hoạt động.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch và thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Trung ương và của tỉnh có liên quan đến chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, cho tất cả các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh thuộc các đối tượng phải chi trả dịch vụ môi trường rừng.

b) Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng phóng sự để tuyên truyền về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

c) Chỉ đạo Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh phối hợp với UBND các huyện có liên quan tổ chức các lớp tập huấn triển khai chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; phát hành tờ rơi, tổ chức treo băng rôn, áp phích, lắp đặt một số bảng tuyên truyền cố định; tiến hành biên soạn và cấp sổ tay tuyên truyền liên quan đến chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng cho cộng đồng dân cư tại địa bàn các xã có diện tích rừng tham gia cung ứng dịch vụ môi trường rừng.

6. Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương: Trong quá trình thẩm định, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt, cấp phép cho các dự án, công trình có liên quan đến việc chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích sử dụng khác; các dự án có khai thác nguồn nước mặt hoặc nước ngầm thì phải gắn trách nhiệm và nghĩa vụ của các chủ đầu tư trong việc trồng rừng

thay thế và thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định.

7. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản yêu cầu các đơn vị sản xuất và kinh doanh thủy điện thực hiện nghiêm túc việc chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định; đồng thời giải quyết dứt điểm khoản tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2011, 2012.

8. Sở Thông tin và Truyền thông: Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh tuyên truyền để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và nhân dân trong việc bảo vệ và phát triển rừng, thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

9. UBND các huyện, thành phố

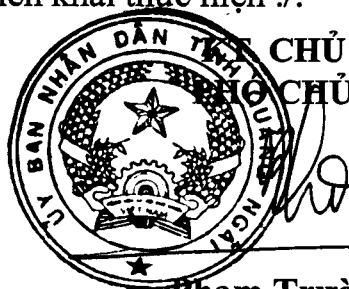
a) Tổ chức phổ biến, quán triệt và thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định tại Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 của Chính phủ.

b) Phối hợp với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng xác nhận danh sách các chủ rừng là các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thuộc đối tượng người cung ứng dịch vụ môi trường rừng theo quy định; đồng thời tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn.

Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTU, TT HDDND tỉnh(b/cáo);
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi. Đài PT-TH tỉnh;
- Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), CN-XD, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNak166.



**CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**

Phạm Trường Thọ